TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2019/HS-PT
Ngày 14 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh
Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình
Bà Trần Thị Thu Thuỷ

Thư ký phiên toà: Dương Thị Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 431/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Trần Thùy D, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo bị kháng nghị:

Đặng Trần Thùy D , sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12 ; Nghề nghiệp: Nội trợ; Họ tên cha: Đặng Hữu C , sinh năm: 1953; Họ tên mẹ: Trần Thị B , sinh năm: 1959; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; Họ và tên chồng: Vũ Thành C1, sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Công chức; có 02 con; lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 118/QĐKT-MT ngày 14/11/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

Đại diện nguyên đơn dân sự: Ông Cao Trọng N - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc; Địa chỉ: phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Tôn Nữ Thu T , sinh năm: 1964; Địa chỉ: phường Xuân Hòa, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

2/ Ông Nguyễn Đức V , sinh năm: 1967; Địa chỉ: phường Xuân Hòa, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, (vắng mặt).

3/ Bà Trần Thị Quý Đ , sinh năm 1960; Địa chỉ: xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Thị Minh H , sinh năm 1986; Địa chỉ: xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

2/ Anh Âu Thanh T1, sinh năm: 1981; Địa chỉ: thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, (vắng mặt).

3/ Bà Phạm Thị Tuyết N1, sinh năm: 1969; Địa chỉ: xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

4/ Chị Nguyễn Thị Minh H1, sinh năm 1988; Địa chỉ: khu 2, TT. Gia Ray, H. Xuân Lộc, Đồng Nai, (có mặt).

5/ Chị Trịnh Nguyên H2, sinh năm 1986; Địa chỉ: xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

6/ Chị Nguyễn Thị Mỹ H3, sinh năm 1984; Địa chỉ: P. Xuân Bình, TX. Long Khánh, T. Đồng Nai, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo D : Luật sư Trần Thị Minh C2 - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trung tâm y tế dự phòng huyện Xuân Lộc được thành lập theo Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 07/03/2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 1590/QĐ-UBND về việc đổi tên Trung tâm y tế dự phòng huyện Xuân Lộc thành Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Ngày 14/10/2016, UBND tỉnh Đồng

Nai có Quyết định số 3277/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc trên cơ sở sáp nhập Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc với Bệnh viện đa khoa huyện Xuân Lộc.

Đặng Trần Thùy D được tuyển dụng và bổ nhiệm vào ngạch viên chức theo Quyết định số 31/QĐ-TTYTDP ngày 18/7/2008 của Trung tâm y tế dự phòng huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Tháng 01/2014, D được phân công phụ trách kế toán thu phí thuộc Phòng tổ chức hành chính và quản trị Trung tâm y tế dự phòng huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Nhiệm vụ được phân công của Đặng Trần Thùy D là thu phí, lệ phí, quản lý biên lai và báo cáo quyết toán thuế, báo cáo việc quản lý sử dụng biên lai thu tiền.

Quy trình thu phí, lệ phí tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc được thực hiện như sau: Hằng ngày, nhân viên thu phí, lệ phí trực tại phòng thu phí, lệ phí. Khi khách hàng đến tiêm ngừa, siêu âm, xét nghiệm, khám sức khỏe hoặc thẩm định thực phẩm sẽ gặp bác sĩ để được tư vấn, chỉ định loại vacxin cần tiêm ngừa, hình thức xét nghiệm. Sau đó khách hàng lấy phiếu chỉ định của bác sĩ đưa cho nhân viên thu phí, lệ phí để nhập thông tin vào máy tính tại phòng thu phí và in biên lai thu tiền. Máy tính được cài đặt sẵn chương trình thu phí, lệ phí nên biên lai thu tiền được in ra theo thông tin, số liệu được nhập. Trường hợp mất điện, chương trình bị trục trặc hoặc máy in hư hỏng thì nhân viên thu phí, lệ phí viết tay trên biên lai, sau đó nhập lại thông tin vào máy tính để thuận tiện cho việc báo cáo kết quả thu phí, lệ phí cuối ngày.

Biên lai thu tiền gồm 3 liên có nội dung giống nhau, trong đó liên 1 màu trắng và liên 3 màu xanh lưu giữ tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, còn liên 2 màu hồng giao khách hàng. Sau khi đóng tiền và nhận biên lai (liên 2), khách hàng cầm biên lai đến các phòng chuyên môn để tiêm ngừa, siêu âm, xét nghiệm, khám sức khỏe hoặc thẩm định thực phẩm theo tư vấn, chỉ định ban đầu.

Đối với khách hàng đến tiêm ngừa thì phòng tiêm ngừa thuộc Khoa kiểm soát dịch bệnh sẽ ghi lại thông tin (lai lịch khách hàng, loại vacxin tiêm, số biên lai) vào sổ tiêm ngừa vacxin. Việc ghi sổ là để theo dõi diễn biến tiêm ngừa cho khách hàng.

Đối với khách hàng đến siêu âm, xét nghiệm, khám sức khỏe hoặc thẩm định thực phẩm thì khi thực hiện, Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc không ghi nhận, lưu giữ lại thông tin.

Đối với các Trạm y tế đề nghị cung cấp vacxin dịch vụ thì liên hệ Khoa dược của Trung tâm y tế để kiểm tra số lượng vacxin. Khi xác định còn vacxin

thì cung cấp thông tin (số lượng, loại vacxin) để nhân viên thu phí, lệ phí nhập thông tin vào máy tính tại phòng thu phí và in biên lai thu tiền. Sau khi đóng tiền và nhận biên lai (liên 2), khách hàng cầm biên lai đến Khoa dược để nhận vacxin. Khi nhận vacxin, kế toán Khoa dược làm phiếu xuất kho và giữ lại biên lai (liên 2) của khách hàng để lưu giữ.

Riêng trường hợp nhân viên Khoa an toàn thực phẩm đi kiểm tra, thẩm định các cơ sở kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, sản xuất chế biến thực phẩm... trên địa bàn huyện Xuân Lộc thì gặp kế toán thu phí, lệ phí tạm ứng biên lai (khoảng 03 - 04 biên lai/ngày). Sau khi kiểm tra, nhân viên Khoa an toàn thực phẩm tự viết và ký vào biên lai thu phí, lệ phí, đồng thời giao liên 2 cho khách hàng. Cuối ngày hoặc đầu giờ làm việc hôm sau, nhân viên Khoa an toàn thực phẩm giao lại toàn bộ biên lai đã sử dụng (liên 1, liên 3) cùng số tiền đã thu, biên lai chưa sử dụng cho kế toán thu phí, lệ phí.

Cuối ngày làm việc, nhân viên thu phí, lệ phí ký tên xác nhận vào báo cáo kết quả thu phí trong ngày rồi nộp báo cáo cùng số tiền đã thu cho thủ quỹ (không kèm theo liên 1 và liên 3 các biên lai thu phí, lệ phí). Khi nhận tiền, thủ quỹ ký tên vào báo cáo kết quả thu phí, lệ phí trong ngày rồi chuyển báo cáo cho kế toán tổng hợp để lập phiếu thu trình lãnh đạo ký duyệt. Các biên lai thu tiền (liên 1 và liên 3) do kế toán thu phí, lệ phí lưu giữ tại phòng thu phí để hàng tháng, quý, năm, kế toán thu phí làm báo cáo quyết toán thuế và báo cáo việc quản lý sử dụng biên lai thu tiền.

Trong năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015, Đặng Trần Thùy D với nhiệm vụ, quyền hạn được giao đã lợi dụng sự thiếu kiểm tra của Ban giám đốc Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc trong việc đối chiếu số lượng vật tư nhập, xuất, tồn kho giữa Khoa dược với các khoa chuyên môn và bộ phận kế toán thu phí, thủ quỹ; thực hiện sao quy trình luân chuyển chứng từ kế toán để biên lai thu tiền, gồm liên 1 và liên 3 đều được lưu tại cùi biên lai do Đặng Trần Thùy D quản lý nên D đã chiếm đoạt tiền đã thu phí của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc thông qua các hành vi sau:

- Biên lai đã thu tiền nhưng không đưa vào báo cáo kết quả thu phí, lệ phí trong ngày để chiếm đoạt số tiền đã thu trên biên lai.

Biên lai tuy đã thu tiền nhưng đưa vào báo cáo kết quả thu phí, lệ phí trong ngày và biên lai hủy để chiếm đoạt số tiền đã thu trên biên lai.

Biên lai đã thu số tiền lớn nhưng đưa vào báo cáo kết quả thu phí, lệ phí trong ngày là số tiền nhỏ để chiếm đoạt số tiền chênh lệch đã thu trên biên lai.

Đối với các biên lai đã chiếm đoạt tiền, D để riêng và cất giữ tại Phòng thu phí, lệ phí Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Hành vi phạm tội của Đặng Trần Thùy D cụ thể như sau:

1/ Hành vi chiếm đoạt 240.755.000 đồng/349 biên lai thu tiền của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc vào năm 2014.

- Trong tháng 03/2014, D chiếm đoạt 52.000 đồng/1 biên lai đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 04/2014, Du chiếm đoạt 3.248.000 đồng/02 biên lai. Trong đó 01 biên lai D thu 2.436.000 đồng nhưng báo cáo là biên lai hủy để chiếm đoạt số tiền 2.436.000 đồng. 01 biên lai còn lại đã thu 812.000 đồng, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền này.

- Trong tháng 05/2014, D chiếm đoạt 31.948.000 đồng/16 biên lai đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 06/2014, D chiếm đoạt 17.332.000 đồng/14 biên lai đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 07/2014, D chiếm đoạt 44.463.000 đồng/28 biên lai. Trong đó có 01 biên lai D thu 22.284.000 đồng nhưng chỉ báo cáo thu 14.839.000 đồng để chiếm đoạt tiền chênh lệch là 7.445.000 đồng. 27 biên lai còn lại đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt 37.018.000 đồng.

- Trong tháng 8/2014, D chiếm đoạt 26.125.000 đồng/28 biên lai đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 9/2014, D chiếm đoạt 28.914.000 đồng/57 biên lai đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 10/2014, D chiếm đoạt 36.921.000 đồng/72 biên lai. Trong đó có 01 biên lai D thu 31.000 đồng nhưng báo là biên lai hủy để chiếm đoạt 31.000 đồng. 71 biên lai còn lại đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt 36.890.000 đồng.

- Trong tháng 11/2014, D chiếm đoạt 31.941.000 đồng/69 biên lai. Trong đó 01 biên lai D thu 19.156.000 đồng nhưng báo là biên lai hủy để chiếm đoạt 19.156.000 đồng. 01 biên lai D thu 172.000 đồng nhưng chỉ báo cáo thu 42.000 đồng để chiếm đoạt số tiền chênh lệch là 130.000 đồng. 45 biên lai còn lại đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lại để chiếm đoạt 12.655.000 đồng.

- Trong tháng 12/2014, D chiếm đoạt 27.321.000 đồng/62 biên lai. Trong đó có 01 biên lai D thu 179.000 đồng nhưng báo là biên lai hủy để chiếm đoạt 179.000 đồng. 01 biên lai D thu 537.000 đồng nhưng chỉ báo cáo thu 179.000 đồng để chiếm đoạt tiền chênh lệch là 358.000 đồng. 60 biên lai còn lại đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền 26.784.000 đồng.

2/ Hành vi chiếm đoạt 111.767.000 đồng/157 biên lai thu tiền của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc vào 06 tháng đầu năm 2015.

- Trong tháng 01/2015, D chiếm đoạt 46.396.000 đồng/64 biên lai đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 02/2015, D chiếm đoạt 35.396.000 đồng/31 biên lai đã thu tiền nhưng D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 3/2015, D chiếm đoạt 22.902.000 đồng/30 biên lai đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt số tiền trên.

- Trong tháng 4/2015, D chiếm đoạt 8.520.000 đồng/32 biên lai. Trong đó có 01 biên lai D thu 818.000 đồng nhưng chỉ báo cáo thu 776.000 đồng để chiếm đoạt tiền chênh lệch là 42.000 đồng, 01 biên lai D thu 4.246.000 đồng nhưng chỉ báo cáo thu 2.035.000 đồng để chiếm đoạt tiền chênh lệch là 2.211.000 đồng. 30 biên lai còn lại đã thu tiền, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt 6.267.000 đồng.

Bằng các hành vi nêu trên trong năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015, Đặng Trần Thùy D đã chiếm đoạt tổng cộng 325.522.000 đồng/506 biên lai của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Trong đó có 25 biên lai D thu 21.802.000 đồng nhưng báo là biên lai hủy để chiếm đoạt 21.802.000 đồng; 05 biên lai D thu 28.507.000 đồng nhưng chỉ báo cáo thu 17.137.000 đồng để chiếm đoạt tiền chênh lệch là 11.370.000 đồng, 476 biên lai D thu 319.350.000 đồng, D không báo cáo nộp quỹ mà cất giữ biên lai để chiếm đoạt 319.350.000 đồng.

Khoảng đầu tháng 01/2014, ông Nguyễn Đức V là Kế toán trưởng Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc phát hiện số lượng vacxin của Khoa dược xuất nhiều nhưng kết quả thu phí, lệ phí ít nên nghi ngờ bị thất thoát tài sản nhưng chưa xác định được thất thoát tài sản từ Khoa dược hay bộ phận thu phí, lệ phí. Do vậy, ông Nguyễn Đức V đề nghị bà Tôn Nữ Thu T - Giám đốc Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc cho tiến hành kiểm tra Khoa dược và bộ phận thu phí, lệ phí

của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, bà T đồng ý nhưng do thời điểm là Tết Nguyên Đán nên bà T chưa chỉ đạo kiểm tra.

Đầu tháng 4/2015, qua kiểm tra báo cáo kết quả thu phí, lệ phí quý I/2015, ông Nguyễn Đức V phát hiện có sai phạm về kết quả thu phí, lệ phí nên tiến hành làm việc với D , D thừa nhận có hành vi chiếm đoạt tiền của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, ông V yêu cầu D báo cáo, nộp bổ sung tiền thu phí, đến ngày 29/4/2015, D nộp khắc phục số tiền 98.468.000 đồng cho Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Ông Nguyễn Đức V tiếp tục đề nghị bà Tôn Nữ Thu T cho tổ chức kiểm tra đối với bộ phận thu phí, lệ phí của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Đầu tháng 6/2015, bà Tôn Nữ Thu T chỉ đạo Thanh tra nhân dân của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc tiến hành kiểm tra việc thu phí, lệ phí trong năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015. Kết quả kiểm tra của Thanh tra nhân dân xác định ngoài số tiền 98.468.000 đồng, D đã chiếm đoạt và nộp lại thì trong giai đoạn năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015, D còn chiếm đoạt 213.543.000 đồng của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Trên cơ sở kết luận của Thanh tra nhân dân Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, ngày 22/10/2015, D tiếp tục nộp khắc phục số tiền 213.543.000 đồng cho Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Ngày 27/4/2016, Giám đốc Sở y tế tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 567/QĐ-SYT về việc thành lập tổ xác minh, kiểm tra, thanh tra đối với Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Kết luận thanh tra xác định trong thời gian thu phí, lệ phí năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015, D đã nộp thiếu và chiếm đoạt tổng số tiền là 341.155.000 đồng/518 biên lai. Do đó, ngày 26/5/2016, D tiếp tục nộp khắc phục 29.144.000 đồng cho Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Kết quả điều tra thể hiện:

- Có một số biên lai trùng, biên lai đã báo cáo kết quả thu phí trong ngày, sai sót giữa số tiền thực tế trên biên lai và số tiền D chiếm đoạt. Do vậy, kết quả thanh tra của Sở y tế tỉnh Đồng Nai xác định chưa chính xác tổng số tiền và biên lai D đã chiếm đoạt của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

- Có 01 biên lai (Số 196 ngày 09/01/2014) do Âu Thanh T1 (Kế toán thuộc phòng Tổ chức hành chính và quản trị, Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc) là người được phân công thu phí, lệ phí thay D trong ngày 09/01/2014. Trong biên lai này T1 thu 2.020.000 đồng, T1 chỉ báo cáo nộp quỹ 209.000 đồng, chiếm đoạt tiền chênh lệch 1.811.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Đặng Trần Thùy D đã chiếm đoạt của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc là 352.522.000 đồng/506 biên lai.

Tại Kết luận giám định tư pháp về tài chính số 3514/STC-KLGĐ ngày 04/7/2017 của Giám định viên tư pháp thuộc Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai đã xác định:

"Từ tháng 01/2014 đến tháng 04/2015, với các hành vi sai phạm của mình, Đặng Trần Thùy D đã gây thiệt hại và chiếm đoạt của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc, số tiền 352.522.000 đồng trên tổng cộng 506 biên lai thu tiền.

Âu Thanh T1 đã gây thiệt hại và chiếm đoạt của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc 1.811.000 đồng"

Tại bản Cáo trạng số 1409/CT-VKS-P3 ngày 23/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đặng Trần Thùy D về tội "Tham ô tài sản" theo Điểm a khoản 3 Điều 278 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Trần Thùy D phạm tội "Tham ô tài sản".

Căn cứ vào các điểm c, d, khoản 2, Điều 353; điểm b, s, khoản 1, Điều 51; Điều 54; khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Đặng Trần Thùy D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm kiến nghị đối với hành vi của bà Tôn Nữ Thu T là Giám đốc Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc có dấu hiệu phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng", nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ đề nghị xử lý hành chính là bỏ lọt tội phạm.

Ngày 03/7/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị đề nghị Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ chí Minh tham gia phiên tòa: Bị cáo Đặng Trần Thùy D chiếm đoạt Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc nhiều lần số tiền là 352.522.000 đồng, nhưng Toà án cấp sơ thẩm lại áp dụng điểm a khoản 2, Điều 353 Bộ luật

Hình sự năm 2015 là không đúng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chiếm đoạt trong thời gian dài với số tiền trên ba trăm triệu đồng của Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc. Hơn nữa, khi ông Nguyễn Đức V nghi ngờ có sự thất thoát về vác xin nên có ý kiến đề nghị Giám đốc trung tâm kiểm tra thì bị cáo cũng biết việc này, nhưng sau đó bị cáo vẫn tiếp tục hành vi chiếm đoạt. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án 02 năm 06 tháng tù là quá nhẹ, chưa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, không có tác dụng phòng ngừa và không đáp ứng quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác phòng chống tham nhũng hiện nay. Đối với bà Tôn Nữ Thu T là Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc với vai trò là người đứng đầu đơn vị nhưng lại thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo kiểm tra bộ phận quản lý tài chính của cơ quan. Mặc dù đã được ông V – kế toán trưởng cơ quan báo cáo việc nghi ngờ thất thoát tài sản và đề nghị cho kiểm tra bộ phận thu phí, lệ phí, nhưng do thiếu kiên quyết, nên đã để cho bị cáo D chiếm đoạt số tiền 352.522.000 đồng của Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc. Như vậy, hành vi của bà Tôn Nữ Thu T đã có dấu hiệu phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" được quy định tại Điều 285 Bộ luật hình sự năm 1999. Khi xét xử, Toà án cấp sơ thẩm đã phát hiện và trả hồ sơ điều tra bổ sung, yêu cầu Viện kiểm sát truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của bà T , nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn không chấp nhận. Như vậy, có căn cứ kết luận cho rằng cấp sơ thẩm (Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát) đã bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, nên cần thiết phải truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi nêu trên của bà T trong cùng một vụ án với bị cáo Đặng Trần Thùy D , nhằm đảm tính khách quan, toàn diện, triệt để và đáp ứng kiến nghị của Hội đồng xét xử Toà án cấp sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền 352.522.000 đồng hoàn trả cho Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc để khắc phục hậu quả, (Quyết định kháng nghị ghi số tiền 325.522.000 đồng là không đúng). Gia đình bị cáo có ông nội là ông Đặng Hữu C3 là người có công với cách mạng, có cha là ông Đặng Hữu C được Thủ tướng tặng bằng khen, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con còn nhỏ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

Bị cáo Đặng Trần Thùy D trình bày: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải, khi bị phát hiện thì đã tự nguyện hoàn trả cho Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc toàn bộ số tiền 352.522.000 đồng để khắc phục hậu quả. Bị cáo có ông nội và cha là người có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có hai con còn nhỏ, Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bà Tôn Nữ Thu T trình bày: Khi phát hiện hành vi của Đặng Trần Thùy D thì bà T đã tích cực động viên, vận động T nộp tiền trả lại cho Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc và kết quả là cơ quan đã thu hồi được toàn bộ số tiền thất thoát. Thừa nhận ông Nguyễn Đức V có đề nghị kiểm tra khoa Dược và bộ phần quản lý tài chính cơ quan, nhưng thời điểm đó cận tết nguyên đán nên chưa kịp thời kiểm tra. Bà T xác định trong sự việc này thì bà T chưa đến mức xử lý về hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, của bị cáo, của đại diện nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

[1.1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Trần Thùy D :

Bị cáo Đặng Trần Thùy D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án; phù hợp với các vật chứng thu giữ. Từ đó đủ cơ sở để xác định trong năm 2014 và 06 tháng đầu năm 2015, Đặng Trần Thùy D lợi dụng chức vụ là Kế toán thu phí, lệ phí của Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc, đã có các hành vi lập biên lai thu tiền của khách hàng nhưng không nộp vào quỹ của cơ quan, đã thu tiền của khách hàng nhưng báo là biên lai hủy để không nộp quỹ của cơ quan, biên lai thu của khách hàng với số tiền lớn nhưng báo cáo số tiền thu nhỏ. Bằng thủ đoạn gian dối nêu trên, Đặng Trần Thùy D đã gian dối tổng cộng 506 biên lai thu tiền, chiếm đoạt của Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai 352.522.000 đồng, đây là số tiền mà D có trách nhiệm quản lý. Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đặng Trần Thùy D phạm tội "Tham ô tài sản" là có cơ sở.

Về hình phạt: Toà án cấp sơ thẩm đã nhận định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã

khắc phục hậu quả toàn bộ số tiền chiếm đoạt, gia đình bị cáo có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là quá nhẹ, chưa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chiếm đoạt số tiền trên ba trăm triệu đồng của Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc. Nghiêm trọng hơn, khi ông Nguyễn Đức V nghi ngờ có sự thất thoát về vác xin nên có ý kiến đề nghị Giám đốc trung tâm kiểm tra thì bị cáo cũng biết việc này, nhưng sau đó bị cáo vẫn tiếp tục hành vi chiếm đoạt. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm thì không có ai kháng cáo tăng hình phạt, còn kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đề nghị huỷ bản án sơ thẩm, chứ không kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xét xử làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Chánh án Toà án nhân dân tối cao xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Trần Thùy D cho phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[1.2] Đối với nội dung phần quyết định của bản án sơ thẩm đã ghi áp dụng điểm a, khoản 3, Điều 353, Bộ luật Hình sự năm 2015 là không phù hợp với hành vi của bị cáo như quyết định kháng nghị đã nêu. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm đã có Thông báo sửa chữa bổ sung số 41/2018/TB-TA ngày 26/6/2018, áp dụng các điểm c, d, khoản 2, Điều 353, Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[1.3] Đối với bà Tôn Nữ Thu T là Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc với vai trò là người đứng đầu đơn vị. Mặc dù vào tháng 01/2014 đã được ông Nguyễn Đức V là Kế toán trưởng cơ quan nghi ngờ thất thoát tài sản nên đã đề nghị bà T cho tiến hành kiểm tra khoa Dược và bộ phận thu phí, lệ phí của cơ quan, nhưng bà T lại viện lý do thời điểm trên là Tết Nguyên đán nên chưa chỉ đạo kiểm tra. Do không kiên quyết và thiếu trách nhiệm quản lý tài chính cũng như trong việc chỉ đạo kiểm tra nên đã để cho bị cáo D tiếp tục vi phạm. Hậu quả đã để cho bị cáo D chiếm đoạt số tiền 352.522.000 đồng của Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc. Theo nhận định của Toà án cấp sơ thẩm thì hành vi của bà Tôn Nữ Thu T đã có dấu hiệu phạm tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng". Đồng thời Toà án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà T , nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ quan điểm không xử lý hình sự đối với bà T , mà chỉ đề nghị xử lý hành chính là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm thì bà T cho rằng khi phát hiện hành vi của bị cáo Dung có gian dối

thì bà T đã yêu cầu Ban Thanh tra nhân dân cơ quan kiểm tra và giải thích, động viên để bị cáo D nộp lại số tiền chiếm đoạt. Về phía bà T cũng đã tích cực vận động T nộp tiền trả lại cho cơ quan nên trước khi khởi tố vụ án bị cáo D đã khắc phục nộp trả cho Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc toàn bộ số tiền. Xét thấy, việc thiếu trách nhiệm của bà T là đã rõ, nhưng bà T đã tích cực, kịp thời khắc phục thiếu sót và thu lại được toàn bộ số tiền thất thoát cho cơ quan. Do đó, Hội đồng xét xử không huỷ bản án sơ thẩm, mà chỉ kiến nghị Chánh án Toà án nhân dân tối cao xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm theo hướng yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền truy xử lý đối với hành vi của bà T để đảm bảo việc phát hiện xử lý tội phạm tham nhũng có hiệu quả, từ đó mới có tác dụng răn đe, tác động mạnh vào tâm lý tội phạm tham nhũng, ngăn chặn động cơ của tham nhũng và cũng là một trong những thước đo hiệu quả của việc phòng, chống tham nhũng, đáp ứng quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác chống tham nhũng hiện nay.

[2] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Trần Thùy D phạm tội "Tham ô tài sản".

3. Căn cứ vào các điểm c, d, khoản 2, Điều 353; điểm b, s, khoản 1, Điều 51; Điều 54; khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

3.1. Xử phạt bị cáo Đặng Trần Thùy D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành hình phạt tù.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại TP HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- CQCSĐT – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo (theo địa chỉ)
- Người tham gia tố tụng khác (11);
- Lưu HSVA, DTTP (23 bản).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Ngọc Huynh